TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST – DS,	*Ninh Hải, ngày 23 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 15/01/2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 262/2023/TLST – DS ngày 28 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Ú** – sinh năm: 1956.

Địa chỉ: khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn C** – sinh năm 1983.

Địa chỉ: số F C, khu phố K, thị trấn K, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ trả nợ vay cho bà Nguyễn Thị Ú số tiền nợ gốc 150.000.000^{đ} *(bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng)* và nợ lãi 13.500.000^{đ} *(bằng chữ: Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng).* Tổng cộng ông C phải trả cho bà Ú số tiền 163.500.000^{đ} *(bằng chữ: Một trăm sáu mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng).*

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo

lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn C phải chịu 4.087.500^{đ} *(bằng chữ: Bốn triệu, không trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Long